

*

Số 08 -HD/ĐUK

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2024

HƯỚNG DẪN

**về việc kiện toàn, bổ sung cấp ủy, ủy ban kiểm tra và
giới thiệu các chức danh lãnh đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp
trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương**

ĐỀ Số: 208
Ngày: 31/7/2024

huyện:

Căn cứ Điều lệ Đảng, Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về thi hành Điều lệ Đảng, Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề về thi hành Điều lệ Đảng, Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương (Ban Thường vụ Đảng ủy Khối) hướng dẫn việc kiện toàn, bổ sung cấp ủy, ủy ban kiểm tra và giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương như sau:

I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM TRONG KIỆN TOÀN, BỔ SUNG CẤP ỦY VÀ ỦY BAN KIỂM TRA CẤP ỦY

1. Công tác kiện toàn, bổ sung cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp trong Đảng bộ Khối phải thực hiện theo đúng các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ.

2. Phải xuất phát từ tình hình thực tế của đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị, tình hình thực tiễn của cấp ủy, tổ chức đảng; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân và người đứng đầu trong công tác cán bộ.

3. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp.

4. Phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa cấp ủy với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ.

5. Không bổ sung, kiện toàn cấp ủy, ủy ban kiểm tra và giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo cao hơn của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương đối với cán bộ, đảng viên đang trong thời hạn thi hành kỷ luật bằng hình thức khiển trách, cảnh cáo hoặc đang xem xét, xử lý kỷ luật.

II. TRÁCH NHIỆM VÀ THẨM QUYỀN

1. Trách nhiệm

1.1. Khi cần bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy còn thiếu so với số lượng cơ cấu nhân sự theo đề án đã được cấp ủy cấp trên trực tiếp (cấp ủy có thẩm quyền) phê duyệt thì cấp ủy căn cứ nguồn cán bộ được quy hoạch, chủ động thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp bằng văn bản để xem xét, quyết định mà không phải xin chủ trương.

1.2. Đối với nhân sự được đề nghị giới thiệu để bầu tham gia ban thường vụ cấp ủy thì cấp ủy phải gửi văn bản đề nghị để lấy ý kiến thẩm định của cơ quan tham mưu về tổ chức và kiểm tra của cấp ủy cấp trên trực tiếp trước khi giới thiệu để bầu theo quy định.

1.3. Đối với nhân sự được đề nghị giới thiệu để bầu ủy viên hoặc phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra thì cấp ủy (đối với Đảng ủy cấp trên cơ sở và Đảng ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở là ban thường vụ; đối với đảng bộ cơ sở là ban chấp hành) trao đổi, xin ý kiến bằng văn bản của cơ quan tham mưu về tổ chức và kiểm tra của cấp ủy cấp trên trực tiếp trước khi thực hiện quy trình công tác cán bộ (không phải xin chủ trương).

1.4. Đối với những đồng chí đã được đại hội hoặc hội nghị ban chấp hành giới thiệu vào danh sách bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy hoặc được giới thiệu vào danh sách bầu ủy viên ủy ban kiểm tra nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét, bổ sung vào cấp ủy, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra cần được đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội hoặc hội nghị ban chấp hành ít nhất 12 tháng (bao gồm cả nhân sự tái cử và nhân sự tham gia lần đầu).

1.5. Khi cấp ủy kiện toàn, bổ sung các chức danh bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra thì cấp ủy (đối với Đảng ủy cấp trên cơ sở và Đảng ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở là ban thường vụ; đối với đảng bộ cơ sở là ban chấp hành) báo cáo, xin chủ trương của cấp ủy cấp trên trực tiếp và dự kiến nguồn nhân sự trước khi thực hiện quy trình nhân sự. Trường hợp bổ sung, kiện toàn chức

danh bí thư, phó bí thư cấp ủy phải có văn bản thống nhất giữa đảng ủy với đảng đoàn, ban cán sự đảng hoặc lãnh đạo cơ quan, đơn vị (không bao gồm đảng ủy đơn vị sự nghiệp Trung ương).

2. Thẩm quyền

2.1. Việc bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư; ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra là đảng viên trong đảng bộ, nói chung thực hiện theo quy trình: Chỉ định vào ban chấp hành đảng bộ; ban chấp hành đảng bộ bầu vào các chức danh cần thiết; bầu ủy viên ủy ban kiểm tra trước, sau đó bầu chủ nhiệm ủy ban kiểm tra trong số ủy viên ủy ban kiểm tra, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra do ủy ban kiểm tra bầu trong số ủy viên ủy ban kiểm tra.

2.2. Trường hợp đặc biệt khi cần thiết, trên cơ sở đề án nhân sự đại hội đã được cấp ủy cấp trên trực tiếp phê duyệt và theo đề nghị của cấp ủy cấp dưới, cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ định nhân sự tham gia ban chấp hành, ban thường vụ và giữ chức bí thư, phó bí thư của cấp ủy cấp dưới.

2.3. Khi cần thiết, cấp ủy cấp trên trực tiếp điều động đảng viên từ tổ chức đảng trực thuộc khác trong cùng đảng bộ để chỉ định tham gia cấp ủy, ban thường vụ và giữ chức bí thư, phó bí thư cấp ủy (đối với cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền).

2.4. Trường hợp bổ sung, kiện toàn cấp ủy, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư là cấp ủy viên cấp trên và các chức danh thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý: Sau khi được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý chủ trương thì cấp ủy họp thống nhất biểu quyết bằng phiếu kín giới thiệu nhân sự; gửi tờ trình, nghị quyết của cấp ủy và văn bản thống nhất giới thiệu nhân sự của đảng đoàn, ban cán sự đảng hoặc lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ định tham gia ban chấp hành, ban thường vụ và giữ chức bí thư hoặc phó bí thư cấp ủy.

2.5. Trường hợp đặc biệt khi điều động, bổ nhiệm người đứng đầu từ nguồn nhân sự từ nơi khác:

2.5.1. *Đối với đảng bộ lãnh đạo toàn diện:* Sau khi có quyết định điều động hoặc bổ nhiệm của cấp có thẩm quyền (về công tác cán bộ) đối với cấp trưởng cơ quan, đơn vị, cấp ủy họp và có văn bản đề xuất cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ định tham gia ban chấp hành, ban thường vụ và giữ chức bí thư cấp ủy; trường hợp đặc biệt khi điều động bổ nhiệm đối với cấp phó cơ quan, đơn vị mà chỉ định tham gia ban chấp hành, ban thường vụ và giữ chức danh phó bí thư cấp ủy thì phải do cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2.5.2. Đối với các đảng bộ khác (không lãnh đạo toàn diện): Đảng ủy thống nhất với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị về việc tiếp nhận, sắp xếp và dự kiến bố trí công tác. Sau khi có quyết định điều động hoặc bổ nhiệm của cấp có thẩm quyền (về công tác cán bộ), cấp ủy họp và có văn bản đề xuất cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ định tham gia ban chấp hành, ban thường vụ và giữ chức danh lãnh đạo cấp ủy.

2.6. Trường hợp bổ sung, kiện toàn chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra:

Trường hợp bổ sung, kiện toàn chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra chưa là cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ thì phải thực hiện quy trình bổ sung cấp ủy, ủy viên ban thường vụ trước; sau khi được cấp ủy cấp trên trực tiếp bổ sung, kiện toàn cấp ủy, ủy viên ban thường vụ thì thực hiện quy trình bầu theo quy định.

Trường hợp đồng chí phó bí thư đảng ủy hoặc ủy viên ban thường vụ đảng ủy được phân công làm chủ nhiệm ủy ban kiểm tra thì không phải thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự; cấp ủy có văn bản báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xin chủ trương, sau khi có chủ trương thì cấp ủy tiến hành bầu cử theo quy định.

2.7. Trường hợp bổ sung, kiện toàn nhân sự tại chỗ đối với chức danh bí thư đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc mà cấp có thẩm quyền đã quyết định bổ nhiệm chức vụ thủ trưởng cơ quan, đơn vị (về công tác cán bộ), thì cấp ủy xin chủ trương của cấp ủy cấp trên trực tiếp, sau khi có chủ trương thì cấp ủy tiến hành thực hiện quy trình nhân sự theo quy định.

2.8. Về trình tự khi thực hiện xong các bước trong quy trình giới thiệu nhân sự, các cấp ủy thực hiện các nội dung sau:

2.8.1. Đối với bổ sung kiện toàn cấp ủy viên:

Sau khi thực hiện xong các bước trong quy trình nhân sự (cấp ủy đã giới thiệu được nhân sự cần chỉ định bổ sung tham gia cấp ủy) thì cấp ủy (đối với Đảng ủy cấp trên cơ sở và Đảng ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở là ban thường vụ; đối với đảng bộ cơ sở là ban chấp hành) có tờ trình đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định chỉ định bổ sung cấp ủy theo quy định (kèm theo hồ sơ nhân sự theo quy định).

2.8.2. Đối với kiện toàn, bổ sung ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy:

Sau khi có thông báo kết quả thẩm định của cơ quan tham mưu về tổ chức và kiểm tra của cấp ủy cấp trên trực tiếp, cấp ủy thực hiện quy trình bầu cử theo quy định (khi có kết quả bầu cử) thì cấp ủy (đối với Đảng ủy cấp trên cơ sở và Đảng ủy

được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở là ban thường vụ; đối với đảng bộ cơ sở là ban chấp hành) có tờ trình đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định chuẩn y bổ sung ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy theo quy định (kèm theo hồ sơ nhân sự theo quy định).

2.8.3. Đối với kiện toàn, bổ sung chức danh bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy (các chức danh phải xin chủ trương trước khi thực hiện):

Sau khi có thông báo đồng ý giới thiệu nhân sự của cấp ủy cấp trên trực tiếp thì cấp ủy tiến hành tổ chức hội nghị ban chấp hành thực hiện bầu cử theo quy định. Căn cứ kết quả bầu cử, cấp ủy (đối với Đảng ủy cấp trên cơ sở và Đảng ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở là ban thường vụ; đối với đảng bộ cơ sở là ban chấp hành) có tờ trình (kèm theo biên bản, hồ sơ nhân sự theo quy định) đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định chuẩn y bổ sung theo quy định.

III. THỦ TỤC, QUY TRÌNH KIỆN TOÀN, BỔ SUNG CẤP ỦY, ỦY BAN KIỂM TRA CẤP ỦY

1. Thủ tục

1.1. Đối với các cấp ủy

Căn cứ vào số lượng chức danh cần kiện toàn, bổ sung và nhu cầu công tác, nguồn cán bộ trong quy hoạch, các cấp ủy thực hiện các công việc sau:

1.1.1. Ban hành văn bản trình cấp ủy cấp trên trực tiếp về chủ trương, số lượng và dự kiến phân công công tác đối với cán bộ được đề nghị kiện toàn, bổ sung (thuộc các trường hợp được quy định tại khoản 2.1, mục 2, phần I, Hướng dẫn này).

1.1.2. Sau khi có chủ trương của cấp ủy cấp trên trực tiếp, chậm nhất trong thời gian 30 ngày làm việc, cấp ủy (đối với Đảng ủy cấp trên cơ sở và Đảng ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở là ban thường vụ; đối với đảng bộ cơ sở là ban chấp hành) phải lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành việc thực hiện quy trình nhân sự. Sau thời gian quy định, nếu chưa hoàn thành việc thực hiện quy trình nhân sự thì cấp ủy phải giải trình rõ lý do, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ đạo; trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp cấp ủy phải báo cáo bằng văn bản với cấp ủy cấp trên trực tiếp trước khi thực hiện quy trình.

1.1.3. Báo cáo kết quả bằng văn bản về cấp ủy cấp trên trực tiếp kèm theo biên bản giới thiệu nhân sự tại các bước và biên bản bầu cử các chức danh cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy để cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chuẩn y kết quả bầu cử theo quy định.

1.2. Đối với cơ quan tham mưu của cấp ủy

Không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ tờ trình và hồ sơ nhân sự theo đúng quy định, cơ quan tham mưu về tổ chức và kiểm tra của cấp ủy cấp trên trực tiếp thẩm định (hoặc xin ý kiến các cơ quan liên quan nếu có), tham mưu trình cấp ủy xem xét, quyết định các nội dung đề nghị của cấp ủy, cụ thể:

1.2.1. Bổ sung, kiện toàn các chức danh cấp ủy và ủy ban kiểm tra dự kiến tham gia cấp ủy:

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được đề nghị, cơ quan tham mưu về công tác kiểm tra của cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, thẩm định nhân sự, trả lời cho cơ quan tham mưu về công tác tổ chức của cấp ủy cấp trên trực tiếp. Quá thời hạn trên, nếu không có ý kiến trả lời thì được xác định là đồng ý với nhân sự được giới thiệu. Trường hợp vì lý do khách quan cần có thêm thời gian để xem xét, xác minh, thẩm tra thì cơ quan tham mưu về công tác kiểm tra có văn bản gửi cơ quan tham mưu về công tác tổ chức biết, theo dõi nhưng không quá 15 ngày làm việc.

- Kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của cơ quan tham mưu về công tác kiểm tra, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ nhân sự, báo cáo các ý kiến khác về nhân sự (nếu có) và làm tờ trình, đề xuất cấp ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

1.2.2. Bổ sung, kiện toàn ủy ban kiểm tra:

- Cơ quan tham mưu về công tác kiểm tra của cấp ủy cấp trên trực tiếp thẩm định, xin ý kiến các cơ quan liên quan (nếu có), hoàn chỉnh hồ sơ nhân sự, báo cáo các ý kiến khác về nhân sự (nếu có) và làm tờ trình, đề xuất cấp ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Trên cơ sở báo cáo thẩm định của cơ quan tham mưu về công tác tổ chức và kiểm tra thì cấp ủy xem xét, quyết định.

- Sau khi có kết luận của cấp ủy, cơ quan tham mưu về công tác kiểm tra tham mưu ban hành quyết định hoặc thông báo ý kiến kết luận của cấp ủy đến cấp ủy trực thuộc để thực hiện việc bổ sung, kiện toàn ủy ban kiểm tra theo đúng quy định.

2. Quy trình

2.1. Về các quy trình nhân sự

- Quy trình nhân sự đối với các đảng ủy trực thuộc Đảng bộ Khối thực hiện tại Phụ lục 1.

- Quy trình nhân sự đối với các đảng ủy cơ sở trực thuộc các đảng ủy trực thuộc Đảng bộ Khối (nơi có ban thường vụ) thực hiện tại Phụ lục 2.

- Quy trình nhân sự đối với các đảng ủy cơ sở trực thuộc các đảng ủy trực thuộc Đảng bộ Khối (nơi không có ban thường vụ) thực hiện tại Phụ lục 3.

- Quy trình nhân sự đối với các tổ chức đảng khác (đảng ủy bộ phận, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc) thực hiện tại Phụ lục 4.

2. Hồ sơ nhân sự gồm: (1) Sơ yếu lý lịch theo quy định hiện hành; (2) Bản kê khai tài sản; (3) Nhận xét của chi bộ, ban thường vụ đảng ủy cơ quan nơi công tác (nơi không có ban thường vụ là ban chấp hành) về cán bộ trong thời gian 3 năm gần nhất theo quy định (*Phụ lục 5*); (4) Nhận xét của đại diện cấp ủy nơi cán bộ cư trú thường xuyên về cán bộ và gia đình cán bộ; (5) Kết luận bằng văn bản về tiêu chuẩn chính trị (*gồm lịch sử chính trị và chính trị hiện nay*) của cấp ủy có thẩm quyền; (6) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo quy định; (7) Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền; (8) Các quyết định phê duyệt quy hoạch có liên quan.

IV. VỀ THÔI THAM GIA CẤP ỦY, ỦY BAN KIỂM TRA CẤP ỦY

1. Khi cấp ủy viên nghỉ hưu, nghỉ công tác chờ nghỉ hưu hoặc chuyển công tác ra khỏi đảng bộ thì đương nhiên thôi tham gia cấp ủy đương nhiệm tính từ thời điểm quyết định nghỉ hưu, nghỉ công tác chờ nghỉ hưu hoặc chuyển công tác có hiệu lực thi hành. Khi cấp ủy viên thôi làm công tác quản lý hoặc nghỉ việc thì thôi tham gia cấp ủy đương nhiệm, hiệu lực tính từ thời điểm quyết định thôi làm công tác quản lý hoặc nghỉ việc có hiệu lực thi hành.

2. Khi điều động ủy viên ủy ban kiểm tra (kể cả ủy viên kiêm chức) sang công tác ở các đơn vị khác trong đảng bộ nhưng không cơ cấu chức danh tham gia ủy ban kiểm tra thì đương nhiên thôi tham gia ủy ban kiểm tra đương nhiệm.

3. Cấp ủy viên do yêu cầu phân công công tác mới không phù hợp với cơ cấu cấp ủy theo đề án nhân sự được đại hội thông qua hoặc do nguyện vọng cá nhân thì phải làm đơn xin thôi tham gia cấp ủy.

4. Đối với các trường hợp tại điểm 1 mục IV, cấp ủy (đối với Đảng ủy cấp trên cơ sở và Đảng ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở là ban thường vụ; đối với đảng bộ cơ sở là ban chấp hành) có văn bản báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp mà không cần ra thông báo hoặc ban hành quyết định thôi tham gia cấp ủy, ủy ban kiểm tra.

5. Đối với các trường hợp tại điểm 2 mục IV, cấp ủy (đối với Đảng ủy cấp trên cơ sở và Đảng ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở là ban thường vụ; đối với đảng bộ cơ sở là ban chấp hành) có văn bản báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp (kèm nghị quyết của cấp ủy và đơn đề nghị của cá nhân). Cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét và ban hành quyết định thôi tham gia cấp ủy theo thẩm quyền.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Điều khoản chuyển tiếp: Đối với các trường hợp đã thực hiện xong quy trình trước thời điểm ban hành Hướng dẫn này thì vẫn còn giá trị.

2. Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Hướng dẫn số 01-HD/ĐUK ngày 17/6/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về bổ sung, kiện toàn cấp ủy, ủy ban kiểm tra các đảng ủy trực thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương.

3. Giao Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì tham mưu, hướng dẫn các đảng ủy trực thuộc thực hiện.

4. Các đảng ủy trực thuộc căn cứ tình hình thực tiễn của đảng bộ để hướng dẫn cấp ủy trực thuộc triển khai thực hiện bảo đảm theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cấp ủy phản ánh, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối) để kịp thời xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các đảng ủy trực thuộc,
- Các ban, đơn vị Đảng ủy Khối,
- Lưu VP, BTC.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Đỗ Việt Hà

PHỤ LỤC 1

Quy trình nhân sự đối với các đảng ủy trực thuộc Đảng bộ Khối



Quy trình nhân sự gồm 05 bước; từng hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

a) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy

Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ và nguồn cán bộ quy hoạch, bí thư cấp ủy chủ trì, cùng tập thể ban thường vụ đảng ủy thảo luận, rà soát, thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình nhân sự; đồng thời, tiến hành rà soát kết quả đánh giá, nhận xét đối với từng cán bộ trong quy hoạch (gồm cả cán bộ được quy hoạch chức danh tương đương trở lên), thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở bước tiếp theo.

b) Bước 2: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

Căn cứ số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và danh sách nhân sự đã thông qua ở bước 1, bí thư cấp ủy trao đổi định hướng nhân sự giới thiệu ứng cử phù hợp với yêu cầu của cấp ủy để hội nghị thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ đạo.

c) Bước 3: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho 1 chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ đạo.

Trường hợp nhân sự giới thiệu ở bước này khác với nhân sự được giới thiệu ở bước 2 thì ban thường vụ cấp ủy hoặc (ban chấp hành nơi không có ban thường

vụ) họp, thảo luận, phân tích kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt, xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự để giới thiệu ở bước tiếp theo (bằng phiếu kín) theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Người được lựa chọn phải có số phiếu giới thiệu ít nhất 2/3 trở lên của tổng số thành viên ban thường vụ theo quy định. Trường hợp không có người đạt số phiếu ít nhất 2/3 thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ đạo.

d) **Bước 4:** Hội nghị cán bộ chủ chốt

Tổ chức lấy ý kiến giới thiệu nhân sự theo danh sách đã được giới thiệu ở bước 3 (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

- Thành phần:

(1) Đối với các đảng ủy đơn vị sự nghiệp cấp ủy lãnh đạo toàn diện: Tập thể ban chấp hành đảng bộ; tập thể lãnh đạo; bí thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc; vụ trưởng, phó vụ trưởng và tương đương trở lên; trưởng, phó các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy; trưởng các đoàn thể cùng cấp.

(2) Đối với các đảng ủy bộ, ngành, cơ quan, đơn vị khác: Tập thể ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp trên cơ sở (kể cả kiêm nhiệm), bí thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc; trưởng các đoàn thể cùng cấp.

- Trình tự lấy ý kiến:

+ Thông báo danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; đánh giá, nhận xét ưu, khuyết điểm, triển vọng phát triển và dự kiến lĩnh vực phân công công tác.

+ Ghi phiếu giới thiệu nhân sự (có thể ký hoặc không ký tên).

e) **Bước 5:** Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

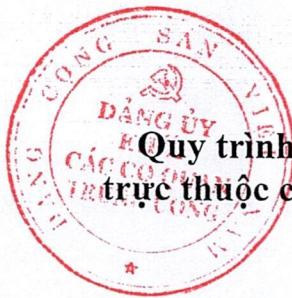
Trên cơ sở kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; tập thể ban chấp hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để trình cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

Nguyên tắc lựa chọn:

- Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỉ lệ 50% thì bí thư cấp ủy xem xét, lựa chọn nhân sự để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

Trường hợp số lượng cần kiện toàn, bổ sung nhiều hơn 1 thì lựa chọn trong số những người đạt số phiếu cao nhất trên 50%, lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng cần kiện toàn, bổ sung.

- Cấp ủy trực thuộc và bí thư cấp ủy chịu trách nhiệm về đánh giá, nhận xét, đề xuất, lựa chọn, giới thiệu nhân sự ứng cử.



PHỤ LỤC 2

Quy trình nhân sự đối với các đảng ủy cơ sở trực thuộc các đảng ủy trực thuộc Đảng bộ Khối (nơi có ban thường vụ)

Quy trình nhân sự gồm 05 bước; từng hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

a) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy

Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ và nguồn cán bộ quy hoạch, bí thư cấp ủy chủ trì, cùng tập thể ban thường vụ đảng ủy thảo luận, rà soát, thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình nhân sự; đồng thời, tiến hành rà soát kết quả đánh giá, nhận xét đối với từng cán bộ trong quy hoạch (gồm cả cán bộ được quy hoạch chức danh tương đương trở lên), thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở bước tiếp theo.

b) Bước 2: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

Căn cứ số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và danh sách nhân sự đã thông qua ở bước 1, bí thư cấp ủy trao đổi định hướng nhân sự giới thiệu ứng cử phù hợp với yêu cầu của cấp ủy để hội nghị thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ đạo.

c) Bước 3: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho 1 chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ đạo.

Trường hợp nhân sự giới thiệu ở bước này khác với nhân sự được giới thiệu ở bước 2 thì ban thường vụ cấp ủy họp, thảo luận, phân tích kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt, xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự để giới thiệu ở bước tiếp theo (bằng phiếu kín) theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Người được lựa chọn phải có số phiếu giới thiệu ít nhất 2/3 trở lên của tổng số thành viên ban thường vụ theo quy định. Trường hợp không có người đạt số phiếu ít nhất 2/3 thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ đạo.

d) **Bước 4:** Hội nghị cán bộ chủ chốt

Tổ chức lấy ý kiến giới thiệu nhân sự theo danh sách đã được giới thiệu ở bước 3 (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

- Thành phần: Tập thể ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các cơ quan tham mưu, giúp việc (kể cả kiêm nhiệm) cấp ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở (nếu có), bí thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc; trưởng các đoàn thể cùng cấp.

- Trình tự lấy ý kiến:

- + Thông báo danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; đánh giá, nhận xét ưu, khuyết điểm, triển vọng phát triển và dự kiến lĩnh vực phân công công tác.

- + Ghi phiếu giới thiệu nhân sự (có thể ký hoặc không ký tên).

e) **Bước 5:** Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

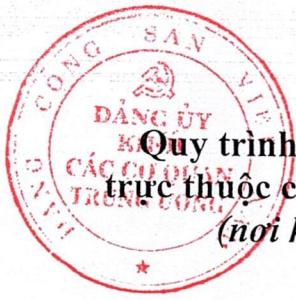
Trên cơ sở kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để trình cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

Nguyên tắc lựa chọn:

- Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỉ lệ 50% thì bí thư cấp ủy xem xét, lựa chọn nhân sự để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

Trường hợp số lượng cần kiện toàn, bổ sung nhiều hơn 1 thì lựa chọn trong số những người đạt số phiếu cao nhất trên 50%, lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng cần kiện toàn, bổ sung.

- Cấp ủy và bí thư cấp ủy các cấp chịu trách nhiệm về đánh giá, nhận xét, đề xuất, lựa chọn, giới thiệu nhân sự ứng cử.



PHỤ LỤC 3

**Quy trình nhân sự đối với các đảng ủy cơ sở
trực thuộc các đảng ủy trực thuộc Đảng bộ Khối
(nơi không có ban thường vụ)**

Căn cứ nội dung của quy trình nhân sự 05 bước, đối với đảng ủy cơ sở nơi không có ban thường vụ thì tiến hành 03 hội nghị; từng hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

a) *Hội nghị 1: Hội nghị ban chấp hành*

Tại hội nghị này, ban chấp hành thực hiện nội dung như sau:

Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ và nguồn cán bộ quy hoạch, bí thư cấp ủy chủ trì, cùng tập thể đảng ủy thảo luận, rà soát, thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình nhân sự; đồng thời, tiến hành rà soát kết quả đánh giá, nhận xét đối với từng cán bộ trong quy hoạch (gồm cả cán bộ được quy hoạch chức danh tương đương trở lên); thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ đạo.

b) *Hội nghị 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt*

Tổ chức lấy ý kiến giới thiệu nhân sự theo danh sách đã được giới thiệu ở hội nghị 1 (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

- Thành phần: Tập thể ban chấp hành đảng bộ; bí thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc; trưởng các đoàn thể cùng cấp (nếu có).

- Trình tự lấy ý kiến:

+ Thông báo danh sách nhân sự được giới thiệu ở hội nghị 1; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; đánh giá, nhận xét ưu, khuyết điểm, triển vọng phát triển và dự kiến lĩnh vực phân công công tác.

+ Ghi phiếu giới thiệu nhân sự (có thể ký hoặc không ký tên).

c) **Hội nghị 3:** Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

Trên cơ sở kết quả lấy phiếu ở các hội nghị 1, 2; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; tập thể ban chấp hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để trình cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

Nguyên tắc lựa chọn:

- Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỉ lệ 50% thì bí thư cấp ủy xem xét, lựa chọn nhân sự để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

Trường hợp số lượng cần kiện toàn, bổ sung nhiều hơn 1 thì lựa chọn trong số những người đạt số phiếu cao nhất trên 50%, lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng cần kiện toàn, bổ sung.

- Cấp ủy và bí thư cấp ủy các cấp chịu trách nhiệm về đánh giá, nhận xét, đề xuất, lựa chọn, giới thiệu nhân sự ứng cử.



PHỤ LỤC 4

Quy trình nhân sự đối với các tổ chức đảng khác (đảng ủy bộ phận, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc)

*

Căn cứ nội dung của quy trình nhân sự 05 bước; căn cứ tình hình thực tiễn, các đảng ủy trực thuộc Đảng bộ Khối xây dựng quy trình giới thiệu nhân sự đối với các tổ chức đảng trực thuộc đảng bộ mình theo 03 hội nghị; từng hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt, cụ thể như sau:

a) **Hội nghị 1:** Tổ chức hội nghị đảng ủy, chi ủy (lần 1) hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) để thống nhất về tiêu chuẩn, điều kiện và thông qua danh sách nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy theo quy định.

b) **Hội nghị 2:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được đảng ủy, chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét thông qua tại hội nghị 1.

Thành phần: Đối với đảng bộ bộ phận là ban chấp hành, bí thư, phó bí thư chi bộ, trưởng các đoàn thể (nếu có). Đối với chi bộ là chi ủy (nơi không có chi ủy là bí thư, phó bí thư), trưởng các đoàn thể (nếu có).

Nguyên tắc lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ đạo.

c) **Hội nghị 3:** Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ bộ phận hoặc hội nghị chi bộ để thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Trên cơ sở ý kiến đánh giá, nhận xét và kết quả lấy phiếu ở hội nghị 2; đảng ủy, chi ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để trình cấp ủy cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỉ lệ 50% thì bí thư cấp ủy xem xét, lựa chọn nhân sự để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

**Phụ lục 5****Tiêu chuẩn chung cấp ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra các cấp**

1. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

2. Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm"... Không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

3. Có năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và "sản phẩm" cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao.

4. Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

5. Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bồi nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng.

6. Các cấp uỷ trực thuộc Đảng bộ Khối căn cứ tiêu chuẩn chung và các quy định có liên quan, có trách nhiệm quy định cụ thể cho phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tiễn của cấp mình.